

**PHÒNG GD&ĐT LONG BIÊN  
TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI**

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I  
MÔN: NGỮ VĂN 8**

Năm học 2022 - 2023

Thời gian làm bài: 90 phút

**I/ Mục tiêu:**

**1/ Kiến thức:** Kiểm tra đánh giá mức độ chuẩn kiến thức kỹ năng được quy định trong chương trình Ngữ văn 8 giữa học kì I, với mục đích đánh giá năng lực đọc hiểu và tạo lập văn bản của học sinh.

**2/ Năng lực:**

- Đọc hiểu văn bản.
- Tạo lập văn bản (viết đoạn văn nghị luận và đoạn văn nghị luận văn học).

**3/ Phẩm chất:**

- Chủ động, tích cực trong việc giải quyết vấn đề một cách hợp lí nhất.
- Tự nhận thức được các giá trị chân chính trong cuộc sống mà mỗi con người cần hướng tới.

**II/ Hình thức đề kiểm tra:** Tự luận (100%).

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 phút**

Kĩ năng	Mức độ nhận thức				Số câu	% Tổng điểm
	Nhận biết (%)	Thông hiểu (%)	Vận dụng (%)	VDC (%)		
Đọc hiểu	15% <i>2 câu</i>	25 % <i>2 câu</i>	<i>0</i>	0	<i>4</i>	40 %
Đoạn văn nghị luận xã hội	5%	5 %	5 %	5%	<i>1</i>	20%
Đoạn văn nghị luận văn học	10 %	10%	15%	5%	<i>1</i>	40 %
<b>Tổng</b>	<b>30</b>	<b>40</b>	<b>20</b>	<b>10</b>	<b>6</b>	100
<b>Tỷ lệ</b>	70		30		100	

**PHÒNG GD&ĐT LONG BIÊN  
TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI  
ĐỀ 01**

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I  
MÔN: NGỮ VĂN 8**

Năm học 2022 - 2023

Thời gian làm bài: 90 phút

**Phần I (5.5 điểm):** Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi:

*Xe chạy chậm chậm... Mẹ tôi cầm nón vẫy tôi, vài giây sau, tôi đuổi kịp. Tôi thở hồng hộc, trán đẫm mồ hôi, và khi trèo lên xe, tôi ríu cả chân lại. Mẹ tôi vừa kéo tay tôi, xoa đầu tôi hỏi, thì tôi òa lên khóc rồi cứ thế nức nở. Mẹ tôi cũng sụt sùi theo:*

*- Con nín đi! Mẹ đã về với các con rồi mà.*

**Câu 1:** Đoạn văn trên trích trong văn bản nào, của ai?

**Câu 2:** Xác định một trường từ vựng có trong đoạn trích trên.

**Câu 3:** Theo em, vì sao khi được “mẹ tôi vừa kéo tay tôi, vừa xoa đầu tôi hỏi” thì nhân vật tôi “òa lên khóc rồi cứ thế nức nở”?

**Câu 4:** Dựa vào văn bản xác định ở câu 1, em hãy viết đoạn văn diễn dịch khoảng 12 câu nêu cảm nhận về nhân vật bé Hồng. Đoạn văn có sử dụng một trợ từ và một câu ghép.

**Phần II (4.5 điểm):** Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi:

*Nguyễn Hiền nhà rất nghèo, phải xin làm chú tiểu trong chùa. Việc chính là quét lá và dọn dẹp vệ sinh. Nhưng cậu rất thông minh và ham học. Những buổi thầy giảng kinh, cậu đều nép bên cửa lắng nghe, rồi chỗ nào chưa hiểu, cậu hỏi thầy giảng thêm. Thấy Nguyễn Hiền thông minh, mau hiểu, thầy dạy cho cậu học chữ. Không có giấy, Nguyễn Hiền lấy lá để viết chữ, rồi lấy que tre xâu thành từng xâu rồi ghim xuống đất. Mỗi ghim một bài.*

(Ngữ văn 9, tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2018, tr.22)

**Câu 1.** Phương thức biểu đạt chính của đoạn văn.

**Câu 2.** Xét về cấu tạo ngữ pháp, câu văn “*Những buổi thầy giảng kinh, cậu đều nép bên cửa lắng nghe, rồi chỗ nào chưa hiểu, cậu hỏi thầy giảng thêm.*” thuộc kiểu câu gì?

**Câu 3.** Hoàn cảnh của Nguyễn Hiền có gì đặc biệt? Nguyễn Hiền đã ứng xử ra sao trước hoàn cảnh đó?

**Câu 4.** Cậu bé Nguyễn Hiền nhà nghèo xưa đã vượt lên hoàn cảnh, chăm chỉ học tập để rồi được lưu tên bằng vàng ở Trạng Nguyên khi chỉ mới 12 tuổi. Từ tấm gương của Nguyễn Hiền cũng như rất nhiều những tấm gương khác trong cuộc sống, em hãy viết đoạn văn (khoảng 15 câu ) trình bày suy nghĩ về tinh thần vượt qua nghịch cảnh.

-----**Hết**-----

## ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
<b>I</b>			<b>5.5</b>
	1	Học sinh trả lời đúng tên văn bản, tác giả: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản: Trong lòng mẹ.</li> <li>- Tác giả: Nguyễn Hồng</li> </ul>	<b>0.25</b> <b>0.25</b>
	2	Học sinh xác định đúng trường từ vựng có trong đoạn trích.	<b>0.5</b>
	3	Học sinh đưa ra lí do giải thích hợp lý: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cậu bé Hồng rất yêu thương mẹ.</li> <li>- Cậu bé đã sống xa mẹ đã lâu.</li> <li>- Cậu khao khát được gặp mẹ.</li> <li>- Cậu bé hạnh phúc khi bất ngờ được gặp mẹ.</li> </ul>	<b>0.25</b> <b>0.25</b> <b>0.25</b> <b>0.25</b>
		<p><b>* Hình thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đảm bảo dung lượng, có trình tự mạch lạc, diễn đạt rõ ý; không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp;</li> <li>+ Đúng đoạn văn theo phép diễn dịch</li> <li>+ Sử dụng đúng và gạch dưới một câu ghép, một trợ từ.</li> </ul> <p><b>*Nội dung: Cảm nhận về nhân vật bé Hồng:</b>            Phân tích được những nét nổi bật về nghệ thuật để làm nổi bật được:  <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn cảnh đáng thương.</li> <li>- Có tình yêu thương mẹ tha thiết.</li> </ul> </p>	<b>0.5</b> <b>0.5</b> <b>0.5</b> <b>2.0</b>
<b>II</b>			<b>4.5</b>
	1	Phương thức biểu đạt chính: Tự sự	<b>0.5</b>
	2	-Câu ghép - Phân tích đúng C/V	<b>0.5</b> <b>0.5</b>



**PHÒNG GD&ĐT LONG BIÊN**  
**TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI**  
**ĐỀ 02**

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**  
**MÔN: NGỮ VĂN 8**  
**Năm học 2022 - 2023**  
**Thời gian làm bài: 90 phút**

**Phần I (5.5 điểm):** Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi:

“ - Mày trói ngay chồng bà đi, bà cho mày xem!

Rồi chị túm lấy cổ hắn, ấn giúi ra cửa. Sức lẻo khoẻo của anh chàng nghiện chạy không kịp với sức xô đẩy của người đàn bà lực điền, hắn ngã chổng quèo trên mặt đất, miệng vẫn nham nhảm thét trói vợ chồng kẻ thiếu sưu.

Người nhà Lý trưởng sấn sổ bước đến, hươu gậy chực đánh chị Dậu. Nhanh như cắt, chị Dậu nắm ngay được gậy của hắn. Hai người giằng co nhau du đẩy nhau, rồi ai nấy đều buông gậy ra, áp vào vật nhau. Hai đứa trẻ con kêu khóc om sòm. Kết cục, anh chàng hầu cận ông Lý yếu hơn chị chàng con mọn, hắn bị chị này túm tóc lẳng cho một cái, ngã nhào ra thềm.

Anh Dậu sợ quá muốn dậy can vợ, nhưng mệt đấm ngời lên lại nằm xuống, vừa run vừa rên :

- U nó không được thế! Người ta đánh mình không sao, mình đánh người ta thì mình phải tù phải tội.

Chị Dậu vẫn chưa nguôi giận;

- Thà ngồi tù. Để cho chúng nó làm tình làm tội mãi thế, tôi không chịu được... Người nhà lý trưởng hét con lạng cá, lóp ngóp bò dậy hắn chỉ vừa thở vừa chửi chị Dậu, không dám động đến thân thể chị nữa.”

**Câu 1:** Đoạn văn trên trích trong văn bản nào, của ai?

**Câu 2:** Xác định một trường từ vựng có trong đoạn văn trên.

**Câu 3:** Theo em, vì sao chị Dậu lại có hành động phản kháng lại cai lệ và người nhà lý trưởng?

**Câu 4:** Dựa vào văn bản xác định ở câu 1, em hãy viết đoạn văn tổng phân hợp khoảng 12 câu nêu cảm nhận về nhân vật chị Dậu. Đoạn văn có sử dụng một trợ từ và một câu ghép.

**Phần II (4.5 điểm):** Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi:

“Nguyễn Hiền nhà rất nghèo, phải xin làm chú tiểu trong chùa. Việc chính là quét lá và dọn dẹp vệ sinh. Nhưng cậu rất thông minh và ham học. Những buổi thầy giảng kinh, cậu đều nép bên cửa lắng nghe, rồi chỗ nào chưa hiểu, cậu hỏi thầy giảng thêm. Thấy Nguyễn Hiền thông minh, mau hiểu, thầy dạy cho cậu học chữ. Không có giấy, Nguyễn Hiền lấy lá để viết chữ, rồi lấy que tre xâu thành từng xâu ghim xuống đất. Mỗi ghim là một bài.

*Một hôm Nguyễn Hiền xin thầy cho đi thi. Thầy ngạc nhiên bảo:*

- *Con đã học tập được bao nhiêu mà dám thi thố với thiên hạ?*
- *Con xin thi thử xem sức học của mình đến đâu.*

*Năm ấy, Nguyễn Hiền đã đỗ Trạng nguyên. Vua Trần cho Nguyễn Hiền còn nhỏ quá, mới 12 tuổi, nên không bổ dụng... ”.*

(Ngữ văn 9, tập hai, NXB Giáo dục, năm 2019)

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

**Câu 2.** Xét về cấu tạo ngữ pháp, câu văn “*Không có giấy, Nguyễn Hiền lấy lá để viết chữ, rồi lấy que tre xâu thành từng xâu ghim xuống đất.*” thuộc kiểu câu gì? Phân tích C/V.

**Câu 3.** Dựa vào đoạn trích, em thấy nhờ đâu Nguyễn Hiền thi đỗ Trạng nguyên? Em rút ra được bài học gì cho bản thân từ câu chuyện của vị Trạng nguyên nhỏ tuổi ấy?

**Câu 4.** Từ phần trích trên, kết hợp với hiểu biết xã hội, em hãy trình bày suy nghĩ (khoảng 15 câu) về ý kiến: *Niềm tin vào bản thân sẽ có sức mạnh góp phần làm nên thành công của mỗi người.*

===== **HẾT** =====

## ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ 02

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
<b>I</b>			<b>5.5</b>
	<b>1</b>	Học sinh trả lời đúng tên văn bản, tác giả: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản: Tức nước vỡ bờ.</li> <li>- Tác giả: Ngô Tất Tố</li> </ul>	<b>0.25</b> <b>0.25</b>
	<b>2</b>	Học sinh xác định đúng trường từ vựng có trong đoạn trích.	<b>0.5</b>
	<b>3</b>	Học sinh đưa ra lí do giải thích hợp lý: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chị có tình yêu chồng tha thiết.</li> <li>- Chị chịu sự áp bức, đàn áp của cai lệ và người nhà lý trưởng.</li> <li>- Chị Dậu có sức phản kháng tiềm tàng.</li> </ul>	<b>0.25</b> <b>0.25</b> <b>0.5</b>
		<p><b>* Hình thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đảm bảo dung lượng, có trình tự mạch lạc, diễn đạt rõ ý; không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp;</li> <li>+ Đúng đoạn văn theo phép tổng - phân - hợp;</li> <li>+ Sử dụng đúng và gạch dưới một câu ghép, một trợ từ.</li> </ul> <p><b>*Nội dung: Cảm nhận về nhân vật chị Dậu:</b>                      Phân tích được những nét nổi bật về nghệ thuật để làm nổi bật được:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn cảnh đáng thương.</li> <li>- Có những phẩm chất tốt đẹp: yêu thương chồng con, sức phản kháng tiềm tàng.</li> </ul>	<b>0.5</b> <b>0.5</b> <b>0.5</b> <b>2.0</b>
<b>II</b>			<b>4.5</b>
	<b>1</b>	-Phương thức biểu đạt chính: Tự sự	<b>0.5</b>
	<b>2</b>	-Câu đơn -Phân tích C/V	<b>0.5</b> <b>0.5</b>
	<b>3</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS có thể có các cách diễn đạt khác nhau nhưng hướng đến các ý:</li> <li>+ Vì cậu bé thông minh và ham học, sáng tạo.</li> <li>+ Cậu tự tin vào bản thân và dám thử sức mình trong kì thi.</li> <li>-Bài học: học sinh rút ra bài học hợp lý</li> </ul>	<b>0.5</b> <b>0.5</b>

	4	<p>Đảm bảo những yêu cầu sau:</p> <p>* <b>Hình thức:</b> Đảm bảo dung lượng, có trình tự mạch lạc, lập luận chặt chẽ, lí lẽ thuyết phục, dẫn chứng phù hợp, diễn đạt mạch lạc, rõ ý, đúng chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt....</p> <p>* <b>Nội dung:</b></p> <p>-Hiểu được vấn đề cần nghị luận: Tin tưởng vào chính bản thân mình, tin vào năng lực, trí tuệ, phẩm chất, tin vào giá trị của bản thân là cần thiết nhất, góp phần làm nên thành công của mỗi người.</p> <p>-Bàn luận xác đáng về vấn đề cần bàn luận, thể hiện được quan điểm cá nhân, hiểu rõ bản thân, khẳng định mình, có ý chí thực hiện ước mơ – có hội thành công</p> <p>-Liên hệ và rút ra bài học.</p> <p><i>*Lưu ý: Khuyến khích học sinh có suy nghĩ riêng, tuy nhiên phải lí giải hợp lí, thuyết phục. Không cho điểm đối với bài làm có suy nghĩ lệch lạc, tiêu cực.</i></p>	<p><b>0.5</b></p> <p><b>1.5</b></p>
--	---	--	-------------------------------------